

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 52/2021/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Hoàng Văn Đ; Sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn 6, xã N, huyện S, tỉnh H.

- Bị đơn: Chị Phàn Xà B; Sinh năm 1997

Địa chỉ: Thôn 6, xã N, huyện S, tỉnh H

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Hoàng Văn Đ và chị Phàn Xà B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về hôn nhân:* Anh Hoàng Văn Đ và chị Phàn Xà B nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. *Về nuôi con chung:* Anh, chị có 01 con chung là cháu Hoàng Yến N, sinh ngày 20/10/2019, giới tính: Nữ. Sau ly hôn, giao cháu Hoàng Yến N sinh ngày 20/10/2019 cho chị Phàn Xà B trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu N đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác của Tòa án. Anh Hoàng

Văn Đ có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung mức 1.000.000,đ/tháng (Một triệu đồng). Phương thức cấp dưỡng định kỳ hàng tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ ngày 01/8/2021. Chị B là người trực tiếp nhận tiền cấp dưỡng.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, một hoặc hai bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.3. Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp: Vợ chồng anh chị không có tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp nên không xem xét, giải quyết.

2.4. Về án phí: Anh Hoàng Văn Đ tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí anh Đ đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoàng Su Phì ngày 02 tháng 7 năm 2021 theo biên lai số 04406.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện;
- UBND xã Nậm Dịch- HSP - HG;
- Các đương sự (để thi hành);
- Chi cục THADS (để thi hành);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Phương